

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2021/HS-PT  
Ngày: 06 /4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Tân

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thành Đăng

Ông Nguyễn Hữu Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2021/HSPT ngày 28 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Phạm .V. C, do có kháng cáo của bị cáo Phạm V. C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2020/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Phạm V. C**, sinh năm 1983, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm V. M và bà Nguyễn T. Đ; vợ Phạm K. P và có 02 con lớn nhất sinh năm 2004 nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền sự; tiền án: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Những người tham gia tố tụng khác:* Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 05/4/2020 tại nhà anh Phạm V. S có tổ chức uống rượu, bia gồm có anh Phạm V. S, Phạm K. P, Phạm T. T, cùng là em ruột của anh S, Phạm V. C (chồng của P) và anh Phạm V. N là anh ruột của anh S. Uống rượu, bia được một lúc thì giữa Phạm V. C và Phạm T. T xảy ra cự cãi với nhau, Chờ tức

giận ném điện thoại di động hiệu Samsung của C xuống nền gạch và bỏ ra về nhà. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày C đi đến nhà cha vợ là ông Phạm V. U .N (gần nhà anh S) để kêu chị P về, khi tới hàng rào thì nghe Phạm T. T lớn tiếng kêu ông Phạm V. M (cha của C) đang ở nhà của ông U ra về, nên C tức giận, sau đó C thấy T đi bộ một mình về hướng nhà của anh S, nên C nảy sinh ý định đánh gây thương tích đối với T, C chạy theo T và trên đường C nhặt được 01 đoạn kim loại màu trắng (dạng hình ống vuông kích thước 2,5x2,5cm, chiều dài 75cm, trọng lượng 0,8kg) chặn T lại, C đứng đối diện với T và dùng tay phải cầm đoạn kim loại đánh nhiều cái trúng vào trán, đầu, vai và tay phải của T, T đưa tay phải đang cầm điện hiệu Sam sung Galaxy As màu trắng lên đỡ thì bị trúng bả điện thoại, lúc này T la lớn tiếng kêu cứu thì C bỏ chạy, T được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long đến ngày 08/4/2020 thì xuất viện. Ngày 10/4/2020 chị Phạm T T làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phạm V C.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 65/2020 /TgT ngày 14/6/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Vĩnh Long kết luận thương tích của anh Phạm T Tt:

1/Dấu hiệu chính qua giám định:

-Vết thương chằm phải kích thước 5x0,2cm do vật tày gây nên không ảnh hưởng thẩm mỹ.

-Nứt xương sọ vùng chằm trái.

-Vết thương đỉnh trái kích thước 3x0,1cm chằm phải kích thước 5x0,2cm do vật này gây nên không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

-Vết thương trán phải kích thước 02x0,2 cm không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

-Chấn thương vai phải và vai trái được điều trị phục hồi.

-Chấn thương phần mềm: Mặt trước trong khuỷa tay phải kích thước 4x5 cm không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

2/ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm V C đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản tạm giữ tang vật, tài liệu biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và Bản ảnh hiện trường; bản kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

-01 đoạn kim loại màu trắng (dạng hình ống vuông kích thước 2,5x2,5 cm,

chiều dài 75cm, trọng lượng 0,8kg).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng Gold đã bị hỏng.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50s màu trắng đã bị hỏng.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Phạm T T yêu cầu bị cáo Phạm V C bồi thường số tiền 85.963.652 đồng gồm tiền thuốc điều trị 3.173.652đ, tiền xe 2.000.000đ, tiền tổn thất tinh thần 74.500.000đ và tiền bồi thường điện thoại di động là 6.290.000đ. Bị cáo C đồng ý bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền thuê xe, điện thoại di động 6.290.000đ, riêng tiền tổn thất tinh thần thì đồng ý bồi thường theo quyết định của Tòa án. Hiện bị cáo đã bồi thường cho chị T được số tiền 15.000.000 đồng.

Anh Phạm V N và chị Phạm T D là người nuôi bệnh chị T lúc điều trị tại bệnh viện và không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo C.

Bị hại chị T yêu cầu: Về trách nhiệm hình sự xử lý bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị 3.173.000đ, tiền thuê xe 2.000.000đ, bồi thường điện thoại bị hư là 6.290.000đ tiền tổn thất tinh thần là 30 tháng lương tối thiểu. Bị cáo C đồng ý bồi thường chi phí điều trị, tiền thuê xe, tiền bồi thường điện thoại bị hư và 10 tháng lương tối thiểu.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2020/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:*

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm V C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm V C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/12/2020, bị cáo Phạm V C có đơn kháng cáo với nội dung xin cho bị cáo được hưởng án treo để giúp đỡ gia đình trả nợ tiền vay mượn để bồi thường.

*Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo trình bày như sau:*

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, đồng thời bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với nội dung trên. Qua nghiên cứu toàn bộ hồ sơ

vụ án xét thất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm trong xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng sâu đến an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bị hại mà bị cáo không biết kiềm chế bản thân, lại dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ thương tật là 13%. Do đó, cho thấy hành vi của bị cáo xem thường sức khỏe của người khác và xem thường pháp luật nên cần phải được xử lý nghiêm. Xét cấp sơ thẩm truy đổi xét xử bị cáo tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật cấp sơ thẩm cũng đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo thành thân khai báo, ăn năn hối cải khi phạm tội tự nguyện khắc phục phần thiệt hại bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo sống chung với cha ruột ngoài tuổi lao động và hiện đang nuôi hai con nhỏ đang đi học, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ cho bị cáo, bị cáo đã quy phạm khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 2 năm đến 6 năm thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó, xét đơn kháng cáo của bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ để chấp nhận vì bị cáo chỉ phạm tội lần đầu nhưng không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe giáo dục nghiêm đối với bị cáo, trong khi tình hình tội phạm xâm hại tính mạng sức khỏe diễn ra ngày càng phức tạp gia tăng như hiện nay cần phải xử lý nghiêm để phòng ngừa. Vì vậy, mức án 1 năm tù tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là không nặng tương xứng với mức độ hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo gây ra tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không bổ xung thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có cơ sở để xem xét cho bị cáo, vì vậy xét đơn kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm V C 01 năm tù “Cố ý gây thương tích” và nộp phí 200 ngàn đồng tiền án phí phúc thẩm.

*Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo nuôi 2 con nhỏ và người cha đã lớn tuổi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm V C khai nhận: Khoảng 22 giờ 20 phút 05/4/2020 bị cáo C đã có hành vi dùng đoạn kim loại gây thương tích đối với chị Phạm T T với tỷ lệ là 13% .Do đó, việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo V C phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu về an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ học vấn, nhưng bị cáo không biết kiềm chế bản thân mà lại cố ý gây thương tích cho người khác với tỷ lệ thương tật 13%. Do đó, cho thấy hành vi của bị cáo là xem thường sức khỏe của người khác và xem thường sự trừng phạt của pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án sơ thẩm đã có xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết nào mới có ý nghĩa giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được giảm hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo là có cơ sở;

[5] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P V C và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2020/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm V C 01 (một) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23, của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm V C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HT: 02;
- CQTHADS HT : 01;
- CQTHAHS HT: 01;
- TG, BC, NBC: 06;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND xã A: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lê Thành Tân**